HIỆP ĐỊNH

giữa

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

và

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA BELARUS

VỀ VIỆC ĐI LẠI LẪN NHAU MIỄN THỊ THỰC VÌ VIỆC CÔNG

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Belarus, dưới đây gọi tắt là "Các Bên ký kết";

Nhằm mục đích phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

Trên cơ sở nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi;

Đã quyết định ký Hiệp định này và thỏa thuận như sau :

Điều 1

1 - Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn hiệu lực và công dân Cộng hòa Belarus mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn hiệu lực, nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia được miễn thị thực.

2 - Việc đi lại của trẻ em vị thành niên được thực hiện phù hợp với các Điều khoản của Hiệp định này bằng hộ chiếu quốc gia còn hiệu lực của trẻ em, cũng như bằng hộ chiếu quốc gia còn hiệu lực của cha mẹ hoặc người đi kèm, nếu tên của trẻ em được ghi vào hộ chiếu của họ. Đối với trẻ em dưới 7 tuổi, không nhất thiết phải có ảnh trong hộ chiếu cha mẹ hoặc người đi kèm.

Điều 2

Công dân của một Bên ký kết thuộc diện điều chỉnh của Điều 1 Hiệp định này phải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.

Điều 3

Công dân Bên ký kết này khi nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh, cũng như trong thời gian tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia phải tôn trọng luật pháp và quy định của Bên ký kết đó.

Điều 4

Hiệp định này không hạn chế quyền của mỗi Bên ký kết từ chối nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn cư trú mà không cần giải thích lý do đối với những người bị coi là không thể chấp nhận hoặc không được chấp thuận (persona non grata).

Điều 5

Vì lý do an ninh quốc gia, trật tự xã hội hoặc y tế, các Bên ký kết có thể tạm thời đình chỉ một phần hoặc toàn bộ những điều khoản của Hiệp định này. Bên ký kết này phải thông báo ngay cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao việc bắt đầu và việc hủy bỏ các biện pháp nêu trên.

Điều 6

Các điều khoản của Hiệp định này có thể được sửa đổi và bổ xung theo sự thỏa thuận của các Bên ký kết.

Điều 7

1 - Trước khi Hiệp định này có hiệu lực, Các Bên ký kết phải kịp thời trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu các loại hộ chiếu nói ở Điều 1 Hiệp định này.

2 - Trong trường hợp đưa vào sử dụng loại hộ chiếu mới hoặc sửa đổi các hộ chiếu hiện hành, Bên ký kết này phải thông báo qua đường ngoại giao và trao mẫu các loại hộ chiếu nói trên cho Bên ký kết kia chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước khi thực hiện.

Điều 8

Cho đến khi đưa vào sử dụng loại hộ chiếu ngoại giao và công vụ của Công hòa Belarus, công dân Cộng hòa Belarus có thể sử dụng hộ chiếu ngoại giao và công vụ của Liên Xô cũ thay cho các loại hộ chiếu nói ở Điều 1 Hiệp định này, nhưng phải có ký hiệu về quốc tịch Cộng hòa Belarus.

Điều 9

Hiệp định này có hiệu lực không thời hạn. Trong trường hợp một Bên ký kết muốn chấm dứt hiệu lực của Hiệp định, Bên ký kết đó phải thông báo bằng văn bản cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao. Trong trường hợp đó, Hiệp định này sẽ mất hiệu lực vào ngày thứ chín mươi (90) kể từ ngày Bên ký kết kia nhận được văn bản thông báo nói trên.

Hiệp định này có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) kể từ ngày ký.

Làm tại Minsk, ngày 25 tháng 10 năm 1993, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Belarus, cả hai văn bản có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA BELARUS

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 08 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
"Để báo cáo,
Để thực hiện".

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 1994

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ LP và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Nguyễn Bá Sơn

Nơi gửi :

- Văn phòng Quốc hội,
- Văn phòng Chính phủ,
- Bộ Nội vụ,
- Bộ Tư pháp,
- Tổng cục Hải quan,
- Bộ tư lệnh Biên phòng,
- Cục Lãnh sự,
- ĐSQ Việt Nam tại LB Nga,
- Vụ Đông Âu - Trung Á,
- Vụ Luật pháp quốc tế,
- LT (11b).